

CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
CÔNG TY CỔ PHẦN MAY QUỐC TẾ THẮNG LỢI

Ngày 25 tháng 4 năm 2019

Thời gian	Nội dung
A- NGHI THỨC	
08 ^h 30 – 08 ^h 40	Đăng ký Đại biểu
08 ^h 40 – 08 ^h 45	Tuyên bố lý do và giới thiệu thành phần tham dự Đại hội
08 ^h 45 – 08 ^h 50	Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội
08 ^h 50 – 09 ^h 00	Thông qua danh sách Chủ tịch đoàn Chủ tịch đoàn cử Thư ký đoàn
B- NỘI DUNG	
09 ^h 00 – 09 ^h 10	Thông qua chương trình Đại hội và Quy chế biểu quyết
09 ^h 10 – 09 ^h 15	Thông qua danh sách Ban kiểm phiếu do Chủ tọa đề cử
09 ^h 15 – 09 ^h 20	Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2018 và Kế hoạch năm 2019 Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán
09 ^h 20 – 09 ^h 25	Báo cáo kiểm toán của Công ty AASCS
09 ^h 25 – 09 ^h 30	Báo cáo của Ban Kiểm soát
09 ^h 30 – 09 ^h 45	Tờ trình tìm địa điểm SXKD ổn định lâu dài
	Tờ trình chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019
	Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2018 và Kế hoạch năm 2019
	Tờ trình thù lao Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát
	Tờ trình Quy chế bầu cử
	Tờ trình bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ III (2019-2023)
09 ^h 45 – 10 ^h 15	Thảo luận
10 ^h 15 – 10 ^h 25	Thông qua Quy chế bầu cử
	Thông qua số lượng thành viên HĐQT nhiệm kỳ III (2019-2023)
10 ^h 25 – 10 ^h 55	Biểu quyết thông qua các Báo cáo và Tờ trình, danh sách ứng viên HĐQT, BKS
	Kiểm phiếu - Thông báo kết quả biểu quyết
10 ^h 55 – 11 ^h 20	Bầu cử
	Kiểm phiếu - Thông báo kết quả bầu cử
11 ^h 20 – 11 ^h 40	Đại hội giải lao để HĐQT và BKS họp bầu Chủ tịch HĐQT và Trưởng BKS
11 ^h 40 – 11 ^h 45	HĐQT và BKS ra mắt, công bố các chức danh Chủ tịch HĐQT và Trưởng BKS
11 ^h 45 – 12 ^h 00	Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội
C- BẾ MẠC	
12 ^h 00	Bế mạc Đại hội

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2018 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2019

Kính gửi: Quý cổ đông Công ty Cổ phần May Quốc tế Thắng Lợi

I. KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA CÔNG TY NĂM 2018

Căn cứ tình hình thực hiện của Công ty, Hội đồng quản trị kính trình Quý Cổ đông thông qua báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018 như sau:

1. Đặc điểm tình hình chung:

Trong năm 2018, Công ty có những thuận lợi sau:

- Nguồn hàng xuất khẩu ổn định với ba khách hàng chủ lực: Apparel, Blue, Melchers ;
- Tỷ giá USD tăng hơn năm 2017;
- Mặt hàng ổn định, năng suất lao động ngày càng tăng.

Đồng thời cũng gặp rất nhiều khó khăn như sau:

- Tiền thuê nhà xưởng rất cao;
- Khó tuyển lao động may;
- Hàng may mặc nội địa phải cạnh tranh quyết liệt với hàng nhập khẩu và các thương hiệu khác, chi phí bán hàng tăng;
- Máy móc thiết bị cũ;
- Giá nguyên phụ liệu của hàng nội địa tăng;
- Chi phí đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp tăng theo mức lương tối thiểu vùng.

2. Kết quả sản xuất kinh doanh và các hoạt động khác:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH 2018	TH 2018	TH 2017	So sánh TH 2018/ 2017 (%)	So sánh TH/KH 2018 (%)
1	Tổng doanh thu CM	1.000 USD	1.612	1.865	1.763	106	116
2	Doanh thu CM/người/tháng	USD/ng/th	420	494	454	109	118
3	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	Triệu đồng	122.000	125.417	124,414	101	103

4	Lao động bình quân	Người	450	425	461	92	94
5	Thu nhập bình quân	1.000đồng/ng/th	6.700	7.260	6.760	107	108
6	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	3.750	2.381	9.042	26	64

2.1. Tình hình sản xuất xuất khẩu:

Mặt hàng quần, quần jean ổn định nên năng suất lao động tăng 9% so với năm 2017.

Doanh thu xuất khẩu tập trung vào 3 thị trường: Mỹ 60%, châu Âu 12%, Úc và các thị trường khác 28%.

2.2. Kinh doanh nội địa:

Để giữ vững thị trường nội địa, Công ty đã thực hiện các biện pháp như sau:

- Tăng cường công tác tiếp thị qua các Hội chợ Hàng Việt, Hội chợ hàng Việt Nam chất lượng cao; tổ chức bán hàng trực tiếp cho người lao động thông qua tổ chức Công đoàn và Đoàn Thanh niên ...
- Công ty đã mở rộng hệ thống phân phối bằng cách bán hàng cho Lotte mart, hợp tác cùng siêu thị Big C sản xuất hàng nhãn riêng; mở thêm Cửa hàng ở Hà Nội, Cà Mau, Thành phố Hồ Chí Minh; tham gia nhiều chương trình khuyến mãi ở các hệ thống siêu thị lớn;
- Cập nhật thông tin, tăng cường hình ảnh sản phẩm quảng cáo trên website Công ty và phát triển kinh doanh bán hàng online trên hệ thống Adâyroi, Tiki, FPT...;
- Tăng cường gia công bên ngoài để có hàng bán kịp thời và giảm chi phí sản xuất;
- Thiết kế thêm mặt hàng mới nhằm đa dạng hoá sản phẩm kinh doanh;
- Giá trị hàng tồn kho nội địa cuối năm 2018 tăng hơn cuối năm 2017 do các nguyên nhân sau:

+ Năm 2017 là năm đầu tiên Công ty di dời sang địa điểm mới nên không có hàng gói đầu, dự trữ nguyên liệu ít, không có hàng bán, doanh thu giảm;

+ Sang năm 2018, các Siêu thị thay đổi trong cách đặt các đơn hàng khuyến mãi, không báo trước, Công ty phải dự trữ nhiều mặt hàng khác nhau. Đồng thời Công ty mở thêm một số Cửa hàng, tăng cường hàng gia công bên ngoài để có đủ hàng hóa kinh doanh.

2.3. Công tác quản lý - Đầu tư - Chính sách lao động tiền lương:

- Duy trì phong trào thi đua sản xuất kinh doanh, tiết kiệm, tổng kết khen thưởng kịp thời;
- Đầu tư một số máy móc thiết bị, 01 xe bán tải, làm Phòng sấy sản phẩm xuất khẩu;
- Duy trì chính sách thưởng chuyên cần, trích nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp đầy đủ;
- Thuê xe đưa CBCNV ở xa về quê ăn Tết cùng gia đình;
- Kết hợp với Công đoàn và Đoàn Thanh niên tổ chức cho CNV tham gia các sinh hoạt văn thể mỹ tập thể nhằm tăng thêm sự gắn bó giữa CNV với Công ty;
- Thu nhập của người lao động được nâng lên qua các năm. Thu nhập bình quân năm 2018 đạt 7.260.000đồng/người/tháng vượt 8 % so với kế hoạch và so với năm 2017.

2.4. Công tác An toàn - Bảo hộ lao động - Phòng chống cháy nổ:

- Trang bị phương tiện bảo hộ lao động, thực hiện chế độ bồi dưỡng độc hại cho người lao động;
- Khám sức khoẻ định kỳ cho người lao động;
- Trang bị phương tiện phòng cháy chữa cháy, sơ cấp cứu tại các đơn vị;
- Lắp đặt hệ thống báo cháy tự động.

Kết luận: Sau khi di dời từ địa điểm số 02 Trường Chinh, Phường Tây Thạnh, Quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh về địa điểm 17/6A Phan Huy Ích, Phường 14, Quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh, năm 2018 là năm cực kỳ khó khăn, chủ yếu là tiền thuê nhà xưởng tăng cao, lao động ngành may khó tuyển. Với sự nỗ lực của toàn thể CBCNV dưới sự chỉ đạo của Hội đồng quản trị và Ban Điều hành, Công ty đã vượt qua khó khăn hoàn thành vượt mức kế hoạch doanh thu năm 2018, chăm lo đời sống và tăng thu nhập cho người lao động nhưng chỉ đạt 64% kế hoạch lợi nhuận năm 2018.

Lợi nhuận trước thuế năm 2018 chỉ đạt 26% so với thực hiện năm 2017 vì trong năm 2017 Công ty có tiền hỗ trợ di dời và tiền bán thanh lý nhà xưởng.

II. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2018

1. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Trong năm 2018, Hội đồng quản trị đã tổ chức 14 cuộc họp gồm họp định kỳ hàng quý và họp bất thường giải quyết kịp thời những công việc phát sinh. Tất cả 5 thành viên Hội đồng quản trị đã tham dự đầy đủ các buổi họp.

Hội đồng quản trị đã triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 và quyết định những vấn đề chính yếu của Công ty bao gồm:

- Ổn định sản xuất kinh doanh sau di dời;
- Ký tiếp Hợp đồng thuê nhà xưởng của Công ty TNHH May & Thương mại Thạch Bình tại số 17/6A Phan Huy Ích, Phường 14, Quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh thực hiện đến ngày 01/03/2021;
- Hoàn tất hồ sơ đăng ký chứng khoán tập trung tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam, được cấp mã chứng khoán là TLI từ ngày 02/08/2018;
- Đưa cổ phiếu Công ty vào giao dịch trên thị trường UPCoM tại Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội từ ngày 25/01/2019.
- Chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018 là Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán Phía Nam (AASCS).

Hội đồng quản trị đã thông qua các Nghị quyết và Quyết định sau:

STT	Số Nghị quyết, Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/NQ-MTL-HĐQT	26/01/2018	Nghị quyết HĐQT v/v ký Hợp đồng thuê nhà xưởng của Công ty TNHH May và Thương mại Thạch Bình

2	02/NQ-MTL-HĐQT	22/03/2018	Nghị quyết HĐQT v/v thực hiện đăng ký chứng khoán tập trung và đăng ký giao dịch chứng khoán tại SGDCK Hà Nội (UPCoM)
3	03/NQ-MTL-HĐQT	22/03/2018	Nghị quyết HĐQT v/v mua mới 01 xe bán tải và bán thanh lý xe ô tô cũ
4	06/QĐ-MTL-HĐQT	02/04/2018	Quyết định HĐQT v/v thành lập Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018
5	20/QĐ-MTL-HĐQT	07/05/2018	Quyết định HĐQT v/v chi trả cổ tức năm 2017
6	24/NQ-MTL-HĐQT	07/06/2018	Nghị quyết HĐQT v/v đầu tư 01 máy ép mex
7	27/QĐ-MTL-HĐQT	21/06/2018	Quyết định HĐQT v/v thành lập Hội đồng đấu giá tài sản thanh lý
8	28/NQ-MTL-HĐQT	27/06/2018	Nghị quyết HĐQT v/v tổ chức thực hiện chiến lược Công ty
9	30/QĐ-MTL-HĐQT	10/07/2018	Quyết định HĐQT v/v thay đổi mẫu con dấu Công ty
10	31/NQ-MTL-HĐQT	18/07/2018	Nghị quyết HĐQT v/v thực hiện đăng ký chứng khoán tập trung và đăng ký giao dịch chứng khoán (UPCoM) trong năm 2018, mã chứng khoán là TLI
11	37/NQ-MTL-HĐQT	21/11/2018	Nghị quyết HĐQT v/v chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018

Công ty đã thực hiện báo cáo, công bố thông tin theo quy định của pháp luật.

2. Kết quả giám sát đối với Ban Điều hành Công ty:

Để thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018, nhằm đảm bảo lợi ích cổ đông và người lao động, Ban Điều hành đã triển khai các giải pháp kinh doanh đúng theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị Công ty.

Hội đồng quản trị thường xuyên theo dõi công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban Điều hành Công ty, phối hợp với Ban Kiểm soát Công ty giám sát các vấn đề:

- Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018 đề ra;
- Thực hiện các Nghị quyết và Quyết định của Hội đồng quản trị đã ban hành về sản xuất kinh doanh và hoạt động của Công ty;
- Trong các cuộc họp của Hội đồng quản trị, Ban Điều hành báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh đến thời điểm hiện tại cũng như phương hướng trong thời gian tới để Hội đồng quản trị xem xét, đánh giá việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, các chỉ tiêu kinh tế tài chính để có biện pháp chỉ đạo kịp thời;
- Tuân thủ và thực hiện các quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các quy định pháp luật hiện hành.

Hội đồng quản trị đánh giá cao nỗ lực của Ban Điều hành trong tình hình sản xuất kinh doanh năm 2018 rất khó khăn, chi phí thuê nhà xưởng rất cao, lao động may khó tuyển, máy móc thiết bị đặc biệt là máy chuyên dùng đã cũ, các chi phí ngày càng tăng, việc tiêu thụ hàng nội địa phải cạnh tranh gay gắt với các thương hiệu khác ...

Tuy nhiên Ban Điều hành Công ty cùng toàn thể CBCNV đã duy trì tốt hoạt động sản xuất kinh doanh và có hiệu quả trong năm 2018.

III. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019

- Căn cứ Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018;
- Căn cứ tình hình thị trường và các nguồn lực của Công ty.

Hội đồng quản trị kính trình Quý cổ đông thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 như sau:

1. Các chỉ tiêu cơ bản:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2019
1	Tổng doanh thu CM	1.000 USD	1.728
2	Doanh thu CM/người/tháng	USD/ng/tháng	450
3	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	Triệu đồng	124.000
4	Lao động bình quân	Người	450
5	Thu nhập bình quân	1.000đồng/ng/tháng	7.000
6	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	3.000

2. Biện pháp thực hiện:

2.1. Công tác khai thác thị trường:

- Phát triển đơn hàng xuất khẩu FOB, ổn định thị trường châu Âu, thị trường Mỹ với khách hàng truyền thống và mở rộng thêm thị trường xuất khẩu;
- Kiện toàn hệ thống phân phối nội địa có sẵn, phát triển hệ thống phân phối mới, tăng cường thương mại điện tử;
- Hợp tác với Tập đoàn nước ngoài xây dựng và phát triển dòng sản phẩm chăn – drap – gối trung và cao cấp tại thị trường Việt Nam;
- Tăng cường việc thiết kế mẫu mới, sản phẩm mới, đa dạng hóa mặt hàng kinh doanh nhằm tăng doanh thu và tăng hiệu quả hàng nội địa.

2.2. Công tác đầu tư:

- Tiếp tục tìm địa điểm để Công ty sản xuất kinh doanh ổn định lâu dài;
- Tăng cường đào tạo cán bộ quản lý, cán bộ kỹ thuật và rèn luyện tay nghề cho công nhân để nâng cao năng suất lao động và hiệu quả công tác;
- Tập trung đầu tư thiết bị tự động và máy chuyên dùng.

2.3. Công tác tổ chức quản lý:

- Tiếp tục sắp xếp để tận dụng mặt bằng nhà xưởng, củng cố hệ thống quản lý, thực hiện tốt các chính sách đối với người lao động để khách hàng kiểm xưởng đạt yêu cầu, Công ty nhận được những đơn hàng lớn và ổn định;
- Tăng cường công tác tuyển dụng để tăng thêm lao động phát triển sản xuất kinh doanh;
- Tập trung sản xuất các dòng sản phẩm chính có tính chuyên biệt nâng cao giá trị gia tăng, ưu tiên đơn hàng lớn kéo dài, ổn định để tăng năng suất lao động và giảm giá thành sản phẩm;
- Hoàn thiện quy chế tiền lương, tiền thưởng khuyến khích người lao động phấn khởi làm việc;
- Đưa hàng ra các đơn vị bên ngoài may gia công để tăng doanh thu và lợi nhuận;
- Thường xuyên phân loại hàng tồn kho để xác định mặt hàng nào chậm luân chuyển nhằm định hướng sản xuất cho phù hợp, giảm hàng tồn.

Tình hình sản xuất kinh doanh năm 2019 có rất nhiều khó khăn. Hội đồng quản trị, Ban Điều hành Công ty cùng toàn thể CBCNV phải tiếp tục đoàn kết phấn đấu, thi đua sản xuất kinh doanh, tiết kiệm nhằm hoàn thành vượt mức kế hoạch đồng thời tìm địa điểm sản xuất kinh doanh ổn định lâu dài.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019.

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Ngô Đức Hoà

Đơn vị tính : đồng

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
1	2	3	4	5
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN (100=110+120+130+140+150)	100		67,383,336,332	71,039,973,739
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V.1	5,005,770,638	20,154,771,577
1. Tiền	111		5,005,770,638	5,654,771,577
2. Các khoản tương đương tiền	112			14,500,000,000
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120			
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		16,579,168,714	21,649,699,506
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.2	16,359,714,891	20,590,691,700
6. Phải thu ngắn hạn khác	136	V.4a	130,212,014	1,048,139,806
IV. Hàng tồn kho	140	V.5	43,487,738,219	28,941,256,697
1. Hàng tồn kho	141		43,487,738,219	28,941,256,697
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho (*)	149			
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		2,310,658,762	294,245,959
B - TÀI SẢN DÀI HẠN (200=210+220+240+250+260)	200		5,187,712,034	3,458,191,652
I- Các khoản phải thu dài hạn	210		1,844,511,669	1,639,099,194
6. Phải thu dài hạn khác	216	V.4b	1,844,511,669	1,639,099,194
II. Tài sản cố định	220		3.343,200,365	1,819,092,458
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.6	3.343,200,365	1,819,092,458
- Nguyên giá	222		7,669,532,305	6,280,742,227
- Giá trị hao mòn lũy kế (*)	223		(4,326,331,940)	(4,461,649,769)
3. Tài sản cố định vô hình	227	V.7		
- Nguyên giá	228		268,500,000	268,500,000
- Giá trị hao mòn lũy kế (*)	229		(268,500,000)	(268,500,000)
III. Bất động sản đầu tư	230			
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240			
V. Đầu tư tài chính dài hạn	250			
VI. Tài sản dài hạn khác	260			
TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270 = 100 + 200)	270		72,571,048,366	74,498,165,391

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
1	2	3	4	5
C - NỢ PHẢI TRẢ (300 = 310 + 330)	300		28,083,044,900	22,624,544,312
I. Nợ ngắn hạn	310		27,410,628,233	22,379,544,312
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.11	16,251,367,891	11,244,780,820
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.13	136,244,272	762,778,955
4. Phải trả người lao động	314	V.14	8,393,851,973	8,052,043,827
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	V.15	1,115,186,598	643,536,856
9. Phải trả ngắn hạn khác	319	V.16a	108,606,263	687,348,149
12. Quỹ khen thưởng, phúc lợi, ban điều hành	322	V.17	733,824,663	731,224,663
II. Nợ dài hạn	330		672,416,667	245,000,000
7. Phải trả dài hạn khác	337	V.16b	225,000,000	245,000,000
8. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	V.10	447,416,667	
D - VỐN CHỦ SỞ HỮU (400 = 410 + 430)	400	V.18	44,488,003,466	51,873,621,079
I. Vốn chủ sở hữu	410		44,488,003,466	51,873,621,079
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		30,000,000,000	30,000,000,000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		30,000,000,000	30,000,000,000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412			
8. Quỹ đầu tư phát triển	418		11,793,228,295	11,793,228,295
11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		2,694,775,171	10,080,392,784
- Lợi nhuận chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước	421a		880,392,784	3,026,496,336
- Lợi nhuận chưa phân phối năm nay	421b		1,814,382,387	7,053,896,448
12. Nguồn vốn đầu tư XDCB	422			
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440 = 300 + 400)	440		72,571,048,366	74,498,165,391

Phân tích một số chỉ tiêu quan trọng

a/ Bên tài sản

1. Các khoản phải thu ngắn hạn đến 31/12/2018 là : 16,6 tỷ đã giảm mạnh so với năm trước, chỉ tiêu này được cải thiện nhiều trong năm qua.

2. Hàng tồn kho : Cuối năm 2018, số lượng hàng tồn kho có giá trị : 43,5 tỷ đã tăng lên mức kỷ lục, so với tổng doanh thu cả năm chiếm 33,4% và so với tổng giá trị tài sản chiếm tới 58%. Đây là một điểm yếu rất lớn của Công ty, ảnh hưởng tiêu cực đến kết quả kinh doanh mà nhiều năm qua không cải thiện được, thậm chí càng ngày càng tăng. Lượng tồn kho chủ yếu vẫn tập trung vào nguyên liệu, hàng thành phẩm và hàng gửi đi bán. Tại thời điểm cuối năm tất cả các loại hàng hóa tồn kho đều tăng mạnh so với cuối năm trước, trong đó, Chi phí sản xuất dở dang và Thành phẩm tăng gấp đôi năm trước. Số liệu cụ thể như sau:

- Nguyên vật liệu : 10,2 tỷ
- Chi phí SXKD dở dang : 9,07 tỷ .
- Thành phẩm, hàng gửi bán : 24,1 tỷ.

b/ Bên nguồn vốn :

Tổng nguồn vốn đang hoạt động đến 31/12/2018 là 72,57 tỷ đồng giảm nhẹ so với năm trước , trong đó:

- Nguồn vốn chủ sở hữu : 44,5 tỷ chiếm tỷ lệ 61,3% giảm mạnh so với năm trước do chi trả cổ tức nhiều trong năm 2018.
- Phải trả người bán 16,2 tỷ, chiếm tỷ lệ 22,3 % tăng so với năm trước
- Phải trả cho người lao động : 8,4 tỷ. chiếm tỷ lệ 11,57 % tăng nhẹ so với năm trước.
- Số còn lại là các khoản nợ khác; thuế phải nộp, các khoản dự phòng và trích lập các quỹ

Trong năm, Công ty có sử dụng nguồn tài chính từ các ngân hàng, tổ chức tín dụng nhưng không đáng kể với chi phí lãi vay cả năm là 61 triệu đồng.

2/ Kết quả sản xuất kinh doanh

- Doanh thu : Trong năm 2018, doanh thu thuần đạt 125 tỷ, tương đương năm trước.
- Lợi nhuận trước thuế năm 2018 chỉ còn đạt 2,38 tỷ giảm nhiều so với các năm trước. Nguyên nhân chính là do chi phí thuê mặt bằng tăng cao và hiệu quả kinh doanh nội địa đạt quá thấp.
- Lợi nhuận sau thuế năm nay đạt 1,8 tỷ giảm so với năm trước. Tỷ suất lợi nhuận trên vốn chỉ còn đạt 6%.
- Thu nhập bình quân của người lao động : 7,26 triệu đồng/người/tháng tăng 8% so với năm trước và so với kế hoạch.

Đánh giá chung: Doanh thu không tăng trưởng, lợi nhuận sụt giảm mạnh. Thu nhập của người lao động vẫn được đảm bảo ổn định.

3/ Một số vấn đề liên quan khác

- Chi phí quản lý đứng ở mức cao 11,4% doanh thu.
- Nộp ngân sách đầy đủ kịp thời.
- Đầu tư mua sắm tài sản: Trong năm, Công ty sắm mới tài sản trị giá 2 tỷ đồng trong đó máy móc thiết bị 1,2 tỷ, phương tiện vận tải 643 triệu đồng và công cụ quản lý 173 triệu đồng. Đồng thời thanh lý thiết bị cũ có giá trị 700 triệu đồng. Thiết bị được đầu tư chủ yếu cũng chỉ nhằm bổ sung cho dây chuyền, không mang tính chất tăng cường năng lực sản xuất.

Tóm lại:

Về báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán, BKS xem xét không phát hiện trường hợp bất thường nào trong hoạt động sản xuất kinh doanh, báo cáo thể hiện đầy đủ, rõ ràng, không có số liệu phải điều chỉnh, loại trừ. Tình hình tài chính Công ty tương đối gặp khó khăn do hàng hóa tồn kho nhiều.

III. KẾT QUẢ GIÁM SÁT ĐỐI VỚI THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, THÀNH VIÊN BAN GIÁM ĐỐC VÀ CÁC CÁN BỘ QUẢN LÝ

- HĐQT Công ty có 05 thành viên đủ cơ cấu để hoạt động theo quy định của Điều lệ Công ty.
- HĐQT tổ chức họp thường xuyên định kỳ hàng quý, họp bất thường khi cần thiết do Chủ tịch HĐQT chủ trì để triển khai thực hiện nghị quyết của Đại hội cổ đông; thảo luận và quyết nghị về những vấn đề chính yếu của Công ty thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, công khai minh bạch. Đề xuất, giải quyết, tháo gỡ kịp thời những vướng mắc trong hoạt động sản xuất kinh doanh, giải quyết kịp thời quyền lợi của cổ đông, chế độ đối với người lao động. Các nghị quyết của HĐQT phù hợp với chức năng và quyền hạn theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.
- Năm 2018 Ban Giám đốc đã tổ chức phân công chức năng nhiệm vụ rõ ràng cho các phòng ban, bộ phận. Bổ sung điều chỉnh định mức đơn giá nội bộ công ty nhằm đảm bảo mức thu nhập cho người lao động theo Nghị quyết của ĐHCĐ.
- Thực hiện công tác báo cáo, công bố thông tin đúng quy định.

Nhìn chung, năm 2018 không có điều gì bất thường trong hoạt động của HĐQT, BGĐ và các cán bộ quản lý công ty. BKS thống nhất với báo cáo của HĐQT trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2019.

IV. ĐÁNH GIÁ SỰ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA BAN KIỂM SOÁT VỚI HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN GIÁM ĐỐC VÀ CỔ ĐÔNG

Năm 2018 Hội đồng quản trị, Ban Điều hành đã phối hợp hoạt động tốt với Ban Kiểm soát, cung cấp đầy đủ thông tin theo yêu cầu nhiệm vụ. Trưởng ban Kiểm soát được mời và tham dự tất cả các buổi họp của Hội đồng quản trị và được tham vấn về những vấn đề liên quan đến thẩm quyền của Ban Kiểm soát.

Trong năm 2018 BKS không nhận được kiến nghị nào của cổ đông về sai phạm của HĐQT, BKS và cán bộ quản lý công ty trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

V. KIẾN NGHỊ

Năm 2018 là năm Công ty đã chuyển hẳn sang một môi trường hoạt động có chi phí cao hơn và tính cạnh tranh khốc liệt hơn. Mặc dù Công ty vẫn còn duy trì được lợi nhuận nhưng gặp đầy khó khăn. Năm 2019 này điều kiện hoạt động cũng sẽ tiếp tục khó khăn với mức chi phí thuê đất và khấu hao cũng sẽ đều tăng, tình hình lao động cũng rất bất lợi.

Để Công ty tiếp tục tồn tại và phát triển trong bối cảnh trên, BKS kiến nghị Đại hội cổ đông, HĐQT, Ban Điều hành:

- Cải tổ mạnh mẽ cơ cấu Quản trị – Điều hành Công ty, tách bạch quản trị với điều hành, giao trách nhiệm, quyền hạn với những chỉ tiêu cụ thể cho từng thành viên Ban lãnh đạo Công ty.
- Quyết liệt áp dụng mọi giải pháp để giảm số lượng và giá trị hàng tồn kho.

- Sớm tìm kiếm địa điểm ổn định sản xuất lâu dài để chủ động trong định hướng phát triển nhất là trong bối cảnh chi phí đất không ngừng tăng như hiện nay.

Trên đây là báo cáo tình hình kiểm soát các hoạt động năm 2018 của Công ty Cổ phần May Quốc tế Thăng lợi . BKS xin báo cáo Đại hội cổ đông .

Kính thưa Đại hội, Nhiệm kỳ của Ban Kiểm soát đã kết thúc từ Đại hội cổ đông năm 2018 nhưng do Đại hội không thể bầu ra Ban Kiểm soát nhiệm kỳ mới nên buộc lòng chúng tôi phải kéo dài nhiệm kỳ thêm 1 năm ngoài mong muốn. Chúng tôi hy vọng Đại hội lần này sẽ lựa chọn được những người xứng đáng bầu lên một Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát nhiệm kỳ mới có đầy đủ năng lực và tâm huyết có thể đưa Công ty vượt qua những khó khăn, tiếp tục phát triển. Thay mặt Ban Kiểm soát xin chân thành cảm ơn sự tin tưởng của Quý vị cổ đông, sự phối hợp, hỗ trợ của HĐQT và Ban Điều hành giúp Ban Kiểm soát hoàn thành nhiệm vụ.

Xin Kính chúc Quý vị cổ đông sức khỏe, thành đạt và chúc Đại hội thành công tốt đẹp !

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Đình Hãn

CÔNG TY CP MAY QUỐC TẾ THẮNG LỢI CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

---&&&---

Số: 08/TT-MTL-HĐQT

TP.Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 4 năm 2019

TỜ TRÌNH

V/v: Tìm địa điểm sản xuất kinh doanh ổn định lâu dài

Kính gửi: Quý cổ đông Công ty Cổ phần May Quốc tế Thăng Lợi

Công ty đã ký Hợp đồng thuê nhà xưởng của Công ty TNHH May & Thương mại Thạch Bình tại địa điểm 17/6A Phan Huy Ích, Phường 14, Quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh thực hiện đến tháng 02/2021. Công ty đang tìm địa điểm mua hoặc thuê đất, mua hoặc thuê nhà xưởng để sản xuất kinh doanh ổn định lâu dài.

Hội đồng quản trị đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định Phương án mua đất, thuê đất, mua nhà xưởng, thuê nhà xưởng; ký kết hợp đồng và tổ chức thực hiện theo quy định pháp luật và Điều lệ Công ty để Công ty có địa điểm sản xuất kinh doanh ổn định lâu dài.

Trong trường hợp dự án đầu tư có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong Báo cáo tài chính gần nhất của Công ty, Hội đồng quản trị báo cáo Đại hội đồng cổ đông quyết định.

Trân trọng kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét chấp thuận.

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Ngô Đức Hoà

CÔNG TY CP MAY QUỐC TẾ THẮNG LỢI
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

-----&&&-----

Số: 09/TT-MTL-HĐQT

TP.Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 4 năm 2019

TỜ TRÌNH

V/v: Chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019

Kính gửi: Quý cổ đông Công ty Cổ phần May Quốc tế Thăng Lợi

- Căn cứ Luật doanh nghiệp năm 2014;
- Căn cứ Điều lệ Công ty CP May Quốc Tế Thăng Lợi.

Hàng năm Công ty đều thực hiện công tác kiểm toán Báo cáo tài chính nhằm xác định kết quả sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty.

Căn cứ quy định thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông trong việc chọn đơn vị kiểm toán, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định chọn đơn vị kiểm toán có uy tín, phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và yêu cầu của Công ty để thực hiện việc kiểm toán Báo cáo tài chính Công ty năm 2019.

Trân trọng kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét chấp thuận.

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Ngô Đức Hoà

TỜ TRÌNH

V/v: Phân phối lợi nhuận

Kính gửi: Quý cổ đông Công ty Cổ phần May Quốc tế Thắng Lợi

- Căn cứ Điều lệ Công ty CP May Quốc Tế Thắng Lợi;
- Căn cứ Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 2018 và Kế hoạch năm 2019 của Công ty.

Hội đồng quản trị kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua:

I. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018:

STT	Chỉ tiêu	Thành tiền
1	Lợi nhuận sau thuế năm 2018	1.814.382.387
2	Lợi nhuận chưa phân phối năm trước chuyển sang	880.392.784
3	Lợi nhuận chưa phân phối đến 31/12/2018	2.694.775.171
4	Trích Quỹ Khen thưởng & Phúc lợi	200.000.000
5	Lợi nhuận chưa phân phối	2.494.775.171

Do tình hình tài chính Công ty hiện nay khó khăn, Hội đồng quản trị đề xuất không chia cổ tức năm 2018 mà Lợi nhuận để lại phục vụ sản xuất kinh doanh.

II. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019:

Kế hoạch Lợi nhuận sau thuế năm 2019 : 2.400.000.000 đồng

Hội đồng quản trị đề xuất không chia cổ tức năm 2019 mà Lợi nhuận để lại phục vụ sản xuất kinh doanh.

Công ty trích 20% phần Lợi nhuận sau thuế vượt mức kế hoạch thưởng cho Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Điều hành Công ty và Cán bộ chủ chốt. Mức thưởng từng người theo quyết định của Hội đồng quản trị.

Trân trọng kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét chấp thuận.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Ngô Đức Hoà

TỜ TRÌNH
QUY CHẾ BIỂU QUYẾT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

- Căn cứ Luật doanh nghiệp năm 2014;
- Căn cứ Điều lệ Công ty;
- Căn cứ nội dung Chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Quy chế biểu quyết tại Đại hội gồm những nội dung sau:

1. Mọi Nghị quyết và Quyết định của Đại hội đều phải được biểu quyết công khai và trực tiếp.
2. Các Nghị quyết, Quyết định của Đại hội chỉ được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp thuận.
3. Mỗi cổ đông có số phiếu biểu quyết được tính bằng tổng số cổ phần mà người đó sở hữu/đại diện sở hữu và được ủy quyền.
4. Khi tham dự Đại hội, mỗi cổ đông được cấp Phiếu biểu quyết. Trên mỗi Phiếu biểu quyết có ghi tên của cổ đông/người được ủy quyền, số CMND/CCCD, tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông/ người được ủy quyền và nội dung các vấn đề cần Đại hội thông qua để đưa vào Nghị quyết của Đại hội.
5. Thể lệ biểu quyết:
 - 5.1 Biểu quyết các Quyết định thông qua trực tiếp trong quá trình họp Đại hội cổ đông:
 - Cổ đông sẽ thực hiện biểu quyết bằng cách giơ Phiếu biểu quyết.
 - Ban kiểm phiếu sẽ đếm số phiếu đồng ý, không đồng ý, không có ý kiến của từng vấn đề được biểu quyết và công bố trước Đại hội.
 - 5.2 Biểu quyết các nội dung của Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông:
 - Cổ đông sẽ thực hiện biểu quyết bằng cách ghi vào Phiếu biểu quyết ý kiến đồng ý, không đồng ý hoặc không có ý kiến.
 - Ban kiểm phiếu sẽ thu số Phiếu biểu quyết, tổng hợp số phiếu đồng ý, không đồng ý, không có ý kiến của từng vấn đề được biểu quyết và công bố trước Đại hội.
6. Trong trường hợp có ý kiến khiếu nại về kết quả biểu quyết, Chủ tịch đoàn sẽ xem xét và giải quyết ngay tại Đại hội.
7. Hiệu lực thi hành: Quy chế này có hiệu lực thực hiện ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 thông qua.



Ngô Đức Hoà

TỜ TRÌNH

QUY CHẾ BẦU CỬ

BẦU HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ III (2019-2023)

TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

- Căn cứ Luật doanh nghiệp năm 2014;
- Căn cứ Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty CP May Quốc tế Thăng Lợi;
- Căn cứ Thông báo số 06/2019/TB-MTL-HĐQT ngày 08/04/2019 về việc đề cử, ứng cử nhân sự bầu Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát nhiệm kỳ III (2019-2023).

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Quy chế bầu cử tại Đại hội làm làm căn cứ bầu Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát nhiệm kỳ III (2019-2023).

Quy chế gồm những nội dung sau:

1/ Đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát:

a. Đối tượng được ứng cử, đề cử:

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần Công ty trở lên trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng tính đến ngày chốt danh sách cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 (ngày 02/04/2019) được quyền ứng cử, đề cử người vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát theo tỷ lệ như sau:

Từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần Công ty được đề cử một (01) ứng viên; từ 20% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; từ 70% đến dưới 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên; và từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa tám (08) ứng viên.

Một người không được đồng thời được đề cử, ứng cử cho cả hai vị trí thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát.

b. Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát: thực hiện theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

2/ Hồ sơ đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát:

Thời gian và địa điểm nhận hồ sơ: thực hiện theo Thông báo số 06/TB-MTL-HĐQT ngày 08 tháng 4 năm 2019.

3/ Bầu cử:

Bầu cử được thực hiện theo hình thức bỏ phiếu kín theo phương thức **bầu dồn phiếu** như sau:



Mỗi cổ đông có tổng số quyền bầu cử = tổng số cổ phần nắm giữ/đại diện x số thành viên được bầu.

Thí dụ: Số lượng thành viên bầu vào HĐQT công ty là X người, BKS là Y người.

Ông A nắm giữ 1.000 cổ phần có quyền biểu quyết thì:

- Tổng số quyền bầu cử HĐQT = 1.000 x X (phiếu)
- Tổng số quyền bầu cử BKS = 1.000 x Y (phiếu)

Cổ đông sử dụng tổng số quyền bầu cử của mình bầu cho một/một số ứng viên với số lượng bầu cho mỗi ứng viên không bắt buộc phải bằng nhau. Hoặc chỉ bầu một phần tổng số quyền bầu của mình cho một/một số ứng viên.

- Trên mỗi phiếu bầu do Ban tổ chức phát hành có ghi tên các ứng viên. Đồng thời, phiếu cũng có ghi họ tên cổ đông/đại diện cổ đông, số CMND/CCCD và tổng số cổ phần nắm giữ/đại diện, có đóng mộc treo của Công ty.

4/ Ban kiểm phiếu: gồm 3 người do Chủ tọa đề cử và được Đại hội biểu quyết thông qua. Ban kiểm phiếu có trách nhiệm hướng dẫn thể lệ bầu cử, phát phiếu bầu, kiểm tra giám sát việc bỏ phiếu, tổ chức kiểm phiếu, lập biên bản và công bố kết quả kiểm phiếu trước Đại hội, sau đó nộp biên bản và toàn bộ phiếu bầu cho Chủ tọa Đại hội.

5/ Tổ chức kiểm phiếu:

- Việc kiểm phiếu phải được Ban kiểm phiếu tiến hành ngay sau khi cuộc bỏ phiếu kết thúc.
- Phiếu bầu cử không hợp lệ khi vi phạm một trong số các điều kiện sau:
 - * Không do Ban tổ chức phát hành, không đóng mộc treo của Công ty.
 - * Tổng số quyền bầu cử đã bầu cho các ứng viên lớn hơn tổng số quyền được bầu.
 - * Phiếu bầu tự ý ghi thêm tên người ngoài danh sách ứng viên đã được Đại hội thông qua hoặc gạch, xóa vào phiếu (trường hợp viết sai phải báo Ban kiểm phiếu xin đổi phiếu mới và phiếu cũ sẽ được hủy).
 - * Phiếu để trắng không bầu ai.

6/ Điều kiện để trúng cử:

- Người nhiều phiếu hơn tính theo thứ tự số phiếu đạt được từ cao xuống thấp, đến tối đa số người trúng cử theo quy định.
- Trường hợp có nhiều ứng viên đạt được số phiếu bằng nhau thì Chủ tịch đoàn quyết định biểu quyết hoặc bầu lại những người ngang bằng phiếu. Việc bầu lại cũng vẫn theo nguyên tắc bầu dồn phiếu.

7/ Mọi khiếu nại về kết quả bầu cử chỉ được xem xét ngay tại Đại hội đồng cổ đông, không được phản đối tính cách hợp lệ này vào bất kỳ thời gian nào khác.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Ngô Đức Hoà

TP.Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 4 năm 2019

Dự thảo:

NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

- Căn cứ Luật doanh nghiệp năm 2014;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 25 tháng 4 năm 2019.

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN MAY QUỐC TẾ THẮNG LỢI QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018 của Hội đồng quản trị trình Đại hội, Báo cáo tài chính năm 2018 đã qua kiểm toán. Trong đó có các chỉ tiêu cơ bản:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	TH 2018
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	đồng	125.416.757.748
2	Lợi nhuận trước thuế	đồng	2.381.421.968
3	Thu nhập bình quân của người lao động/tháng	đồng	7.260.000

Điều 2: Thông qua nội dung Báo cáo của Hội đồng quản trị trình Đại hội (Báo cáo đính kèm).

Điều 3: Thông qua nội dung Báo cáo của Ban Kiểm soát trình Đại hội (Báo cáo đính kèm).

Điều 4: Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018 của Hội đồng quản trị trình Đại hội, cụ thể như sau:

STT	Chỉ tiêu	Thành tiền
1	Lợi nhuận sau thuế năm 2018	1.814.382.387
2	Lợi nhuận chưa phân phối năm trước chuyển sang	880.392.784
3	Lợi nhuận chưa phân phối đến 31/12/2018	2.694.775.171

ĐVT: đồng

4	Trích Quỹ Khen thưởng & Phúc lợi	200.000.000
5	Lợi nhuận chưa phân phối	2.494.775.171

Điều 5: Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh và phân phối lợi nhuận năm 2019 của Công ty do Hội đồng quản trị trình Đại hội với các chỉ tiêu sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH 2019
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	đồng	124.000.000.000
2	Thu nhập bình quân của người lao động/tháng	đồng	7.000.000
3	Lợi nhuận trước thuế	đồng	3.000.000.000
4	Cổ tức		Không chia cổ tức

Công ty trích 20% phần Lợi nhuận sau thuế vượt mức kế hoạch thưởng cho Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Điều hành Công ty và Cán bộ chủ chốt. Mức thưởng từng người theo quyết định của Hội đồng quản trị.

Điều 6: Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị những công việc sau:

- Quyết định Phương án mua đất, thuê đất, mua nhà xưởng, thuê nhà xưởng; ký kết hợp đồng và tổ chức thực hiện theo quy định pháp luật và Điều lệ Công ty để Công ty có địa điểm sản xuất kinh doanh ổn định lâu dài. Trong trường hợp dự án đầu tư có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong Báo cáo tài chính gần nhất của Công ty, Hội đồng quản trị báo cáo Đại hội đồng cổ đông quyết định.
- Chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính Công ty năm 2019.

Điều 7: Thông qua Báo cáo thực hiện trả thù lao HĐQT, BKS năm 2018 và mức thù lao của HĐQT, BKS năm 2019:

- Chi trả thù lao của HĐQT, BKS năm 2018:
 - * Thù lao Hội đồng quản trị : 324.000.000 đồng/5 thành viên
 - * Thù lao Ban Kiểm soát : 132.000.000 đồng/3 thành viên
- Mức thù lao của HĐQT và BKS năm 2019 bằng mức thực hiện năm 2018:
 - * Thù lao Hội đồng quản trị : 324.000.000 đồng/5 thành viên
 - * Thù lao Ban Kiểm soát : 132.000.000 đồng/3 thành viên

Điều 8: Thông qua số lượng thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ III (2019-2023) là năm (05) người.

Điều 9: Phê chuẩn kết quả bầu cử các thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ III (2019-2023) bao gồm:

Danh sách trúng cử Hội đồng quản trị (xếp theo số phiếu được bầu từ cao xuống thấp):

1.
2.
3.
4.
5.

Danh sách trúng cử Ban Kiểm soát (xếp theo số phiếu được bầu từ cao xuống thấp):

1.
2.
3.

Điều 10: Nghị quyết này được nhất trí thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Ban Điều hành Công ty chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

**TM.ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019 CÔNG TY CP MAY QUỐC TẾ THẮNG LỢI

PHIẾU BIỂU QUYẾT

Tên cổ đông/Người được ủy quyền:

Số CMND/CCCD:

Sở hữu số cổ phần và đại diện:

Phần biểu quyết

STT	Nội dung biểu quyết	Đồng ý	Không đồng ý	Không ý kiến
1	Thông qua Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018 và Báo cáo tài chính 2018 đã được kiểm toán			
2	Thông qua Kế hoạch SXKD năm 2019			
3	Thông qua Báo cáo của HĐQT			
4	Thông qua Báo cáo của BKS			
5	Thông qua Tờ trình phân phối Lợi nhuận năm 2018			
6	Thông qua Kế hoạch phân phối Lợi nhuận năm 2019			
7	Thông qua Tờ trình thù lao HĐQT và BKS			
8	Ủy quyền cho HĐQT: Quyết định Phương án mua đất, thuê đất, mua nhà xưởng, thuê nhà xưởng theo quy định pháp luật và Điều lệ Công ty. Trong trường hợp dự án đầu tư có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong Báo cáo tài chính gần nhất của Công ty, Hội đồng quản trị báo cáo Đại hội đồng cổ đông quyết định			
9	Ủy quyền cho HĐQT: Chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019			
10	Thông qua danh sách ứng viên HĐQT nhiệm kỳ III (2019-2023)			
11	Thông qua danh sách ứng viên BKS nhiệm kỳ III (2019-2023)			

* Đánh dấu (X) vào ô chọn phù hợp

Ngày tháng 4 năm 2019

Cổ đông

(ký tên)